TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 585/2023/HS-PT
Ngày: 20/7/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- T2 phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán: Bà **Đặng Mạnh Cẩm Yến**

Ông **Nguyễn Thanh Nhã**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hữu Bảo Nguyên** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Cẩm Thủy**, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự P thẩm thụ lý số: 349/2023/TLPT-HS ngày 8 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Văn B và Phan Xuân H do có kháng cáo bị cáo Nguyễn Văn B và Phan Xuân H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

1. *Bị cáo có kháng cáo*: Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: ……, Huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện tại: …… quận Nam Từ Liêm, T2 phố Hà Nội ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình Độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B. (đã chết) và bà Lưu Thị H ; Có vợ là Trương Thị D và có 03 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

- ***Nhân thân:*** Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2009/HSST ngày 13/01/2009 của Tòa án Huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Nguyễn Văn B 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án hình sự sơ thẩm số 279/2014/HSST ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt Nguyễn Văn B 05 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/02/2015.

Bị cáo bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang từ ngày 22/9/2022 đến ngày 02/10/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. *Bị cáo có kháng cáo*: Phan Xuân H, sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT : ……, Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Xuân T và bà Nguyễn Thị D; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

- ***Nhân thân:*** Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2018/HSST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm và Bản án hình sự Phúc thẩm số 570/2018/HSST ngày 19/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội: Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/01/2020.

Bị cáo bị bắt theo biên bản bắt người phạm tội quả tang từ ngày 22/9/2022 đến ngày 26/9/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra có 7 *Bị cáo không có kháng cáo*: Trịnh Văn T1, Nguyễn Hữu L, Lê Văn B, Lê Văn C, Vũ Đình P, Trịnh Văn T2, Bùi Văn Đ (đều vắng mặt, Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Lê Thị Hằng- sinh năm (SN) 1986 cùng chồng là anh Vũ Hùng Vương- SN 1984 có nhà ở tại số 378 phố Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, T2 phố Hà Nội.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, chị Hằng, anh Vương tổ chức liên hoan ăn uống cùng Trịnh Văn T1, Lê Văn C, Lê Văn B, Trịnh Văn T2, Nguyễn Văn B, Phan Xuân H, Nguyễn Hữu L, Bùi Văn Đ và một số người bạn tại nhà ở số 378 phố Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày sau khi ăn xong chị Hằng lên gác xép đi ngủ, anh Vương đi ra khỏi nhà và một số người bạn của anh Vương đi về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày,

T1, C, B, T2, B, H, L, Đ ngồi uống nước trước cửa nhà anh Vương. Lúc này, Vũ Đình P đến nhà anh Vương và ngồi uống nước cùng T1, C, B, T2, B, H, L, Đ. Tại đây, P, T1, C, B, T2, B, H, L, Đ rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức chơi "ba cây" sát phạt nhau bằng tiền (anh Vương không có mặt tại nhà). T1, B, T2, Đ, L, B đi vào phòng khách tầng 1 nhà anh Vương và sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại phòng khách rồi bỏ đi các quân bài 10, J, Q, K (còn 36 quân bài) để đánh bạc. T1, B, T2, Đ, L, B chơi đánh bạc được 20 phút thì C, H, P lần lượt vào tham gia đánh bạc cùng các đối tượng.

Các đối tượng thỏa thuận hình thức chơi "ba cây" sát phạt nhau bằng tiền, cụ thể như sau: Một người chia bài (người cầm chương) chia cho mỗi người chơi 03 quân bài để tính điểm (thang điểm từ 01 đến 10) và tiền đặt cược từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Sau đó, người cầm chương so điểm với những người chơi còn lại. Nếu ai cao điểm hơn người cầm chương thì người cầm chương phải trả cho người đó số tiền tương ứng với số tiền cược và ngược lại. Người nào được 10 điểm được gấp đôi số tiền cược và được cầm chương ván tiếp theo. Ai được 03 quân bài cùng số (sáp) thì được gấp ba tiền cược, nếu được 03 quân bài cùng chất theo thứ tự liên tiếp thì được gấp bốn lần tiền cược. Ai được 10 điểm T1 sẽ được làm chương.

Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi P, T1, C, B, T2, B, H, L, Đ đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an quận Hà Đông phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại chiếu bạc, gồm 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 quân bài) và số tiền 30.300.000 đồng (loại tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành) là số tiền các đối tượng đang dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra, các đối tượng đều khai nhận số tiền 30.300.000 đồng bị thu giữ tại chiếu bạc là tiền các đối tượng đang dùng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không có ai thu hồ phế, không có ai canh gác.

Trịnh Văn T1 khai đã sử dụng số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn B khai sử dụng số tiền 5.600.000 đồng để đánh bạc; Lê Văn B khai sử dụng số tiền 5.400.000 đồng để đánh bạc; Lê Văn C khai sử dụng số tiền 4.600.000 đồng để đánh bạc (trong khi đang chơi thì P vay 3.000.000 đồng); Vũ Đình P khai sử dụng số tiền 3.000.000 đồng (vay của Lê Văn C) để đánh bạc; Nguyễn Hữu L khai sử dụng số tiền 2.300.000 đồng để đánh bạc; Trịnh Văn T2 khai sử dụng số tiền 2.200.000 để đánh bạc; Bùi Văn Đ khai sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc; Phan Xuân H khai sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc.

Đối với chị Lê Thị Hằng và anh Vũ Hùng Vương là chủ nhà. Kết quả điều tra xác định thời điểm các bị can đánh bạc tại nhà của chị Hằng, anh Vương thì chị Hằng có mặt ở nhà nhưng đang ngủ ở trên gác và anh Vương không có ở nhà nên chị Hằng, anh Vương không biết việc các bị can đánh bạc tại nhà. Nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Lê Thị Hằng, anh Vũ Hùng Vương là có căn cứ.

Tại cơ quan điều tra Phan Xuân H, Nguyễn Văn B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Hữu L, Lê Văn B, Lê Văn C, Vũ Đình P, Trịnh Văn T2, Bùi Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 333/CT-VKS-HĐ ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố các bị cáo: Phan Xuân H, Nguyễn Văn B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Hữu L, Lê Văn B, Lê Văn C, Vũ Đình P, Trịnh Văn T2, Bùi Văn Đ về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và xét xử tại cấp sơ thẩm các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B và Phan Xuân H mỗi bị cáo 7 tháng tù, theo khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T1 và Nguyễn Hữu L mỗi bị cáo 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Theo khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B, Lê Văn C, Vũ Đình P, Trịnh Văn T2, Bùi Văn Đ mỗi bị cáo 20.000.000 đồng, theo khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015

Ngoài ra Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/3/2023 các bị cáo Nguyễn Văn B và Phan Xuân H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo có mặt giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa VKSND TP. Hà Nội, đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS; Khoản 1 Điều 321, Điều 65 BLHS sửa

Bản án hình sự sơ thẩm 32/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội về phần hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hình thức***:

Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự P thẩm.

[2] ***Về nội dung***: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, P thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 00 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, tại nhà của chị Lê Thị Hằng, anh Vũ Hùng Vương ở số 378 phố Nguyễn Văn Lộc, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Phan Xuân H, Nguyễn Văn B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Hữu L, Lê Văn B, Lê Văn C, Vũ Đình P, Trịnh Văn T2, Bùi Văn Đ cùng nhau đánh bạc dưới hình thức chơi **"ba cây"** sát phạt nhau bằng tiền với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc chứng minh được là **30.300.000 đồng** thì bị Tổ công tác Công an quận Hà Đông phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi trên của các bị cáo Phan Xuân H, Nguyễn Văn B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Hữu L, Lê Văn B, Lê Văn C, Vũ Đình P, Trịnh Văn T2 và Bùi Văn Đ đã phạm vào tội : Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử các bị cáo Phan Xuân H, Nguyễn Văn B, Trịnh Văn T1, Nguyễn Hữu L, Lê Văn B, Lê Văn C, Vũ Đình P, Trịnh Văn T2 và Bùi Văn Đ về tội "Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp

[3] ***Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy:***

Hành vi đánh bạc của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo có đủ nhận thức hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, P thẩm bị cáo B và H đều T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cấp sơ thẩm áp dụng là đúng.

Các bị cáo mặc dù có nhân thân xấu (có tiền án nhưng đã được xóa án tích lâu) tại cấp P thẩm bị cáo trình bày và xuất trình đơn xác nhận của chính quyền địa phương hiện tại bị cáo B là lao động chính vợ bị cáo không có việc làm, nuôi 3 con còn nhỏ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn đây, bố đẻ bị cáo là người có công được tặng Huy chương kháng chiến và là thương binh; Bị cáo H là con duy nhất, lao Đng chính của gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương đã nộp án phí sơ thẩm, đây là tình tiết giảm nhẹ mới, theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, số tiền đánh bạc không lớn, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, cho các bị cáo hưởng án treo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở T2 công dân biết chấp hành pháp luật.

Vì vậy, Hội đồng xét xử P thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội về hình phạt điều luật áp dụng.

[**4]** ***Về án phí hình sự P thẩm***: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B và Phan Xuân H.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2023/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B và Phan Xuân H.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 07 tháng tù về tội "*Đánh bạc"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án P thẩm.

Phạt: Bị cáo Phan Xuân H 07 tháng tù về tội " *Đánh bạc"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án P thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho UBND xã Xuân P, Huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa và giao bị cáo Phan Xuân H cho UBND xã Đông Minh, Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách của án treo trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS Q. Hà Đông ;
-TAND Q. Hà Đông;
- UBND xã nơi BC cư trú.
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VŨ THỊ THU THỦY